

Bản án số: 108/2026/HS-PT

Ngày: 04 - 02 - 2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thương Huyền

Các Thẩm phán: 1/ Ông Trần Minh Châu

2/ Bà Đặng Mạnh Đoan Trang

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tuyết Nhung - Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Trần Thanh Khánh - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 02 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 14/2026/TLPT-HS, ngày 07/01/2026 đối với bị cáo Võ Thanh T do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 184/2025/HS-ST ngày 02/12/2025 của Tòa án nhân dân khu vực 5, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị cáo kháng cáo:

Võ Thanh T; sinh ngày 04/7/1993 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi ĐKKHKT: Nhà số 2xx/x/2F BP, phường A, Thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở: 4X/8/XX VK, phường B, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: Phật; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Võ Tuấn A và bà Nguyễn Lan H; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: không; bị tạm giam từ ngày: 16/5/2025. Có mặt

Người bào chữa cho bị cáo Võ Thanh T: Luật sư Lê Doãn Tuấn - Thuộc Văn phòng Luật sư Lê Doãn Tuấn và Cộng Sự - Đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh. Có mặt

Trong vụ án có người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là ông Phan Long Tr không kháng cáo, vụ án không bị kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 16 giờ 30 phút ngày 28/4/2025, Công an Phường 3, quận Tân Bình (nay là Công an phường Tân Sơn Hòa, Thành phố Hồ Chí Minh) kiểm tra hành chính phòng 103 Khách sạn 7 Ngôi Sao, địa chỉ số 639/4 Phạm Văn Hai, Phường 3, quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là phường Tân Sơn Hòa, Thành phố Hồ Chí Minh) phát hiện Phan Long Tr (sinh năm 1995; Nơi thường trú: XX28F TH, Phường C, Thành phố Hồ Chí Minh) có biểu hiện nghi vấn nên mời về trụ sở Công an phường để làm việc. Qua xét nghiệm, Tr dương tính với ma túy loại Ketamine. Tại Cơ quan điều tra, Phan Long Tr khai nhận mua ma túy loại Ketamine của Võ Thanh T tại nhà số 4X/8/XX VK, phường B, Thành phố Hồ Chí Minh, Phường D, quận BT (nay là phường B, Thành phố Hồ Chí Minh).

Ngày 29/4/2025, Công an Thành phố Hồ Chí Minh tiến hành kiểm tra, khám xét chỗ ở của T tại địa chỉ trên. Qua kiểm tra phát hiện và thu giữ của Võ Thanh T 05 gói nylon chứa tinh thể, 01 gói nylon chứa 18 viên nén màu xanh, 01 gói nylon chứa 12 viên nén màu xanh và 04 viên nén màu nâu, 01 thanh kim loại dạng hình ống tròn được quấn giấy bên ngoài, 01 cân tiểu ly điện tử, 01 hộp quạt màu xanh, 01 thẻ nhựa bên ngoài có dòng chữ “GPEOPLE” ở góc trên bên trái, 01 gói nylon bên trong chứa nhiều gói túi zip nylon nhỏ, 01 đĩa thủy tinh hình tròn có dính chất bột màu trắng.

Quá trình điều tra, Võ Thanh T khai nhận đã bán ma túy cho Phan Long Tr từ tháng 4 năm 2025. Nguồn gốc ma túy, T mua từ đối tượng Bùi Thế H (sinh năm 1993, Nơi thường trú: Tổ 3, ấp E, xã F, tỉnh Đồng Tháp), sử dụng số điện thoại 0909xxx911 hoặc Telegram tên “H Tts” đăng ký qua số điện thoại 0899xxxx76.

Ngày 19/4/2025, T liên hệ H qua số điện thoại để mua 08 gam ma túy Ketamine giá 5.000.000 đồng. H trực tiếp đến nhà T để giao ma túy, do không đủ tiền nên T chuyển khoản cho H 4.600.000 đồng, qua tài khoản số 2611xxx7 ngân hàng ACB, tên tài khoản BUI THE H. Số tiền 400.000 đồng còn lại, H cho T nợ.

Ngày 24/4/2025, T tiếp tục liên hệ H qua số điện thoại để mua 08 gam ma túy Ketamine giá 5.000.000 đồng. H trực tiếp giao đến nhà của T và nhận 5.400.000 đồng tiền mặt bao gồm 5.000.000 đồng tiền bán ma túy và 400.000 đồng tiền T còn thiếu của H đợt ngày 19/4/2025. Số ma túy “Ketamine” Công an

thu giữ là do T mua của đối tượng H ngày 27/4/2025. Đối với các viên thuốc lắc, H đưa T để “chào hàng” thử cho khách, nếu có ai mua thì T sẽ bán.

Võ Thanh T quen biết H và nghe H nói bán ma túy có lời nhiều nên mục đích Võ Thanh T mua ma túy của đối tượng tên Bùi Thế H để bán cho bán lại cho Phan Long Tr, nhằm hưởng lợi chênh lệch 375.000 đồng mỗi gam ma túy, số tiền lời từ bán ma túy bị cáo tiêu xài cá nhân, cụ thể:

Ngày 19/04/2025, Phan Long Tr liên hệ T qua số điện thoại để chuyển khoản 2.000.000 đồng mua 02 gam ma túy Ketamine, T thu lợi 750.000 đồng. Tr đặt xe Xanh SM giao đồ ăn qua nhà T, rồi Tr tiếp tục đặt xe Xanh SM giao hàng từ nhà T đến khách sạn 7 Ngôi Sao cho Tr, nhằm giao gói ma túy được cất giấu trong phần đồ ăn. Ngày 22/04/2025, Tr chuyển khoản 3.100.000 đồng mua 3,1 gam ma túy Ketamine. Tr đến nhà của T để nhận số ma túy trên, sau đó Tr về khách sạn sử dụng một mình. T hưởng lợi 1.162.500 đồng.

Ngày 27/04/2025, Tr chuyển khoản 3.100.000 đồng mua 3,1 gam ma túy Ketamine. Tr đến nhà của T để lấy ma túy. Tuy nhiên, T chỉ giao 2,5 gam ma túy Ketamine tương ứng với 2.500.000 đồng, 600.000 đồng tiền dư T cần trừ vào tiền mua thiếu Laptop Macbook trước đó. T thu lợi 937.500 đồng qua lần bán ma túy này. Tổng số tiền T thu lợi từ 03 lần bán ma túy cho Tr là 2.850.000 đồng bị cáo tiêu xài cá nhân hết.

Kết quả điều tra Võ Thanh T đã khai nhận phù hợp với lời khai của Phan Long Tr và các tài liệu, chứng cứ mà Cơ quan điều tra đã thu thập thể hiện trong hồ sơ vụ án.

- Kết luận giám định số 6205/KL-KTHS ngày 07/5/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận:

+ 06 gói nylon chứa tinh thể có tổng khối lượng 10,5589g là ma túy ở thể rắn, loại Ketamine. Mẫu vật còn lại sau khi phục vụ công tác giám định có tổng khối lượng 10,1562g.

+ 18 viên nén màu xanh có tổng khối lượng 6,9085g là ma túy ở thể rắn, loại MDMA, Ketamine. Mẫu vật còn lại sau khi phục vụ công tác giám định có tổng khối lượng 6,1439g.

+ 12 viên nén màu xanh có tổng khối lượng 4,6493g là ma túy ở thể rắn, loại MDMA, Ketamine. Mẫu vật còn lại sau khi phục vụ công tác giám định có tổng khối lượng 4,2860g.

+ 04 viên nén màu nâu có tổng khối lượng 2,1041g là ma túy ở thể rắn, loại MDMA, Diazepam. Mẫu vật còn lại sau khi phục vụ công tác giám định có tổng khối lượng 1,5887g.

+ Bột màu trắng có khối lượng 0,1493g là ma túy ở thể rắn, loại Ketamine. Mẫu vật còn lại sau khi phục vụ công tác giám định có khối lượng 0,1149g.

Thu giữ và xử lý vật chứng:

- 01 điện thoại hiệu Iphone màu tím của Tr dùng vào việc mua bán ma túy với T.

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu xanh, 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy của T dùng vào việc phạm tội.

- 01 thanh kim loại, 01 đĩa thủy tinh, 01 thẻ nhựa bên ngoài có dòng chữ "GPEOPLE" ở góc trên bên trái, 01 dụng cụ bật lửa màu xanh T dùng vào việc sử dụng ma túy Ketamine.

- 01 cân tiểu ly điện tử, 01 gói nylon bên trong chứa nhiều gói túi zip nylon nhỏ T dùng vào việc bán ma túy.

Tại bản hình sự sơ thẩm số 184/2025/HSST ngày 02/12/2025 của Tòa án nhân dân khu vực 5 - Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

Căn cứ điểm b, p khoản 2, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025.

Xử phạt bị cáo Võ Thanh T 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù được tính từ ngày 16/5/2025.

Phạt bổ sung bị cáo số tiền 10.000.000 đồng (mười triệu đồng) để sung công quỹ Nhà nước.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên xử lý vật chứng, nghĩa vụ án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 12/12/2025 bị cáo Võ Thanh T kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo Võ Thanh T giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, sau khi phân tích hành vi phạm tội của bị cáo, việc áp dụng pháp luật của Tòa án cấp sơ thẩm. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự giữ nguyên bản án sơ thẩm: Căn cứ điểm b, p khoản 2, khoản 6 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm

2017, năm 2025. Xử phạt bị cáo Võ Thanh T 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày bào chữa: Không có ý kiến về tội danh. Theo tài liệu trong hồ sơ vụ án và lời trình bày của bị cáo thì khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo đang điều trị bệnh nan y. Bị cáo đã nghe theo lời của H nên thực hiện hành vi phạm tội. Tuy nhiên, cấp sơ thẩm chưa xem xét toàn diện vụ án để áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm v khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự là “Người phạm tội có thành tích xuất sắc trong học tập” cho bị cáo. Bị cáo đang bị bệnh, gia đình có nhiều người là người có công, trước khi phạm tội chưa có vi phạm gì; gia đình bị cáo đã nộp tiền thu lợi bất chính; bị cáo thực sự ăn năn hối cải. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo trong khung hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Lời nói sau cùng, bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Ngày 02/12/2025, Tòa án nhân dân Khu vực 5 Thành phố Hồ Chí Minh tuyên bản án sơ thẩm số 184/2025/HS-ST. Ngày 12/12/2025, bị cáo Võ Thanh T kháng cáo bản án sơ thẩm, kháng cáo của bị cáo trong thời hạn quy định tại Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo khai nhận thực hiện hành vi như bản án sơ thẩm đã xác định. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với các tài liệu được thu thập trong hồ sơ vụ án, thể hiện bị cáo đã 03 lần mua ma túy của Bùi Thế H để bán kiếm lời; bị cáo đã bán ma túy cho Phan Long Tr 03 lần vào các ngày 19/4/2025, 22/4/2025 và ngày 27/4/2025; tổng số ma túy còn lại được thu giữ tại nơi ở của bị cáo là 24,2208 gam ma túy ở thể rắn. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b,p khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, năm 2025 là có căn cứ.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo:

Trong quá trình điều tra, truy tố tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo Võ Thanh T có thái độ thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, lần đầu tiên bị kết án. Quá trình thụ lý vụ án bà Nguyễn Lan H nộp đơn xin khắc phục số tiền bị cáo thu lợi bất chính là 2.850.000 đồng và đã được nộp theo biên lai thu tiền số 0043383 ngày 28/11/2025 tại Phòng Thi hành án dân sự khu vực 5 - Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị cáo có nhiều giấy khen của nhà trường trong quá trình học tập tại Trường THCS Trần Đại Nghĩa, Gia đình bị cáo Võ Thanh T có rất nhiều người có công với cách mạng, do vậy Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt bị cáo 07 năm 06 tháng tù là phù hợp. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo trình bày thường xuyên phải uống thuốc do bệnh viêm bàng quang. Gia đình bị cáo nộp Bệnh án điều trị bệnh của bị cáo; đây là tình tiết giảm nhẹ mới phát sinh sau khi xét xử sơ thẩm, Hội đồng xét xử áp dụng để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt thể hiện tính nhân đạo của pháp luật, tuy nhiên vẫn buộc bị cáo phải chịu hình phạt trong khung hình phạt.

[4] Những phân tích trên là căn cứ để chấp nhận hoặc không chấp nhận ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, người bào chữa, bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[6] Về án phí: Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025);

Sửa bản án hình sự sơ thẩm số 184/2025/HSST ngày 02/12/2025 của Tòa án nhân dân khu vực 5, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ điểm b, p khoản 2, khoản 6 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, năm 2025.

Xử phạt bị cáo Võ Thanh T 07 (bảy) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 16/5/2025.

Phạt bổ sung bị cáo số tiền 10.000.000 đồng (mười triệu đồng) để sung công quỹ Nhà nước.

2. Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025); Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật; kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND TC; (1)
- VKSND Tp.HCM; (3)
- CQ THA HS CA TP.HCM; (1)
- CQ CSĐT CA. TP.HCM; (1)
- VKSND KV 5; (1)
- TAND KV 5; (1)
- Trại tạm giam Chí Hòa; (2)
- Bị cáo; (1)
- Người bào chữa; (1)
- THA dân sự TP.HCM; (1)
- THA dân sự KV 5; (1)
- Ủy ban nơi bị cáo cư trú; (2)
- Lưu: VT, THS, hồ sơ; (20) (4)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Thương Huyền